TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 24- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Thế Hanh.
Ông Trương Đức Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Đức D**, sinh ngày tháng năm 1982 tại xã M, huyện H, tỉnh B. Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Ma, xã M, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Bá P, sinh năm 1960 và bà: Ngô T L, sinh năm 1964; có vợ: Nguyễn T M, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và 02 con đều sinh năm 2005; tiền án: không; tiền sự: Có 02 tiền sự: + Ngày 20/8/2017 bị Công an xã M, huyện Hiệp Hòa ra Quyết định xử phạt hành chính số 03/CA-QĐXP, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa nộp phạt; nhân thân: Không; bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang- Có mặt.

- *Bị hại*:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; TQ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh B - Vắng mặt.

2. Anh Ngô Văn T, sinh năm 1960; TQ: Thôn Ma, xã M, huyện H, tỉnh B - Vắng mặt.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1990; TQ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh B - Vắng mặt.

2. Anh Triệu Quang T, sinh năm 1990; TQ: Thôn Ma, xã M, huyện H, tỉnh B- Vắng mặt.

3. Anh Ngô Văn N, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Ma, xã M, huyện H, tỉnh B - Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Người làm chứng: Anh Ngô Văn C, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Ma, xã M, huyện H, tỉnh B - Vắng mặt.

+ Người định giá tài sản: Bà Nguyễn T Vân- Chủ tịch Hội đồng; bà Vũ T Vân- thành viên thường trực; ông Nguyễn Hữu Quang- thành viên; ông Trần Đình Hùng- thành viên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/01/2018, anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 ở thôn T, xã H, huyện H, tỉnh B đi xe mô tô Nn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 98D1-034.01 đến cánh đồng thôn H, xã Đ, huyện H để bắt "chai chai". Khi đến nơi, anh T dựng xe mô tô ở lề đường cạnh Trạm điện 500KV và đi bộ xuống đồng bắt "chai chai". Lúc này, Ngô Đức D, sinh năm 1982 ở thôn Ma, xã M, huyện H, tỉnh B đi đến và phát hiện thấy chiếc xe mô tô của anh T không có người trong coi nên D đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. D dùng vam phá khóa mang theo từ trước mở ổ khóa điện. Khi mở được ổ khóa điện, D cất vam phá khóa vào túi áo khoác và ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe theo hướng ra đường Tỉnh lộ 296. Anh T phát hiện D trộm xe nên đã đuổi theo và truy hô. D điều khiển xe chạy được khoảng 700m thì bị anh T và quần chúng nhân dân bắt giữ. Tổ công tác của Công an huyện Hiệp Hòa có mặt và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) chiếc xe mô tô Nn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát: 98D1-034.01, dưới yên xe có 01 (một) chiếc bao tải màu trắng hồng đã qua sử dụng; Thu giữ tại túi áo ngực bên trái của D đang mặc 01 chiếc vam phá khóa hình chữ L, một đầu làm bằng cà lê 8 dài 11,5cm, một đầu là thanh kim loại dẹt dài 07cm; Thu tại túi quần bên phải D đang mặc 01 (một) xi lanh, kim tiêm và 01 (một) lọ nước cất. Cùng ngày, C quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại thôn Ma, xã M, huyện H, kết quả: Không thu giữ gì. Tại C quan điều tra, Ngô Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, D còn khai nhận ngày 01/01/2018 đã trộm cắp 01 (một) chiếc téc nước Nn hiệu Tân Á của gia đình anh Ngô Văn N, sinh năm 1961 ở cùng thôn, cụ thể: Khoảng 21 giờ ngày 01/01/2018, do biết gia đình anh N đi nước ngoài không có ai ở nhà trông coi

tài sản nên D đã trèo tường vào nhà anh N mục đích tìm tài sản để trộm cắp. D thấy trên mái nhà tắm có chiếc téc nước nhãn hiệu Tân Á (loại téc 1.200lít). D tìm dụng cụ để trộm cắp chiếc téc nước thì thấy ở sân gần cổng nhà anh N có sợi dây chạc, D cầm sợi dây trạc đi vòng ra sau nhà tắm và trèo lên mái. D kiểm tra thấy trong téc không có nước nên buộc sợi dây chạc vào quanh téc rồi vứt đầu dây còn lại xuống đất. D trèo xuống kéo sợi dây làm chiếc téc đổ rơi vào mái tôn và rơi xuống đất. Do chiếc téc rơi vào mái tôn phát ra tiếng kêo to nên anh Ngô Văn C, sinh năm 1983 và một số người dân là hàng xóm đi sang nhà anh N. Thấy có người, D trèo tường ra ngoài thì bị anh C và một số người hàng xóm giữ lại. Anh C hỏi D: "Mày tháo được mấy tấm tôn nhà ông N rồi?", D trả lời: "Cháu tháo téc nước bị rơi vào mái tôn nên kêu to." Sau đó lợi dụng mọi người đi kiểm tra tài sản, D đã bỏ trốn về nhà.

Ngày 26/01/2018, anh Ngô Văn T, sinh năm 1960 ở thôn Ma, xã M, huyện Hiệp Hòa là cháu ruột được anh N nhờ trông coi nhà cho anh N có đơn trình báo gửi Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa và giao nộp 01 (một) sợi dây chạc màu cam, dài 10m mà D sử dụng để trộm cắp téc nước.

Ngày 24/01/2018, Cơ quan điều tra có văn bản số 13 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hiệp Hòa định giá: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát: 98D1-034.01 và 01 (một) chiếc bao tài màu trắng hồng đã qua sử dụng. Ngày 31/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hiệp Hòa kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát: 98D1-034.01 trị giá 10.000.000 đồng và chiếc bao tài màu trắng hồng đã qua sử dụng trị giá 1.000 đồng.

Ngày 05/02/2018, Cơ quan điều tra có văn bản số 14 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hiệp Hòa định giá: 01 (một) chiếc téc nước nhãn hiệu "Tân Á" (loại 1.200lít) và 01 (một) sợi dây chạc màu cam, dài 10m đã qua sử dụng. Ngày 26/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hiệp Hòa kết luận chiếc téc nước nhãn hiệu "Tân Á" (loại 1.200l) trị giá 1.000.000 đồng và sợi dây chạc màu cam, dài 10m đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát: 98D1-034.01 và 01 (một) chiếc bao tài màu trắng hồng đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh T. Ngày 09/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định xử lý vật chứng số 30, trả lại anh T số tài sản trên. Riêng chiếc téc nước nhãn hiệu Tân Á (loại 1.200l) hiện anh T vẫn đang quản lý; 01 (một) sợi dây trạc màu cam, dài 10m đã qua sử dụng C quan điều tra đang tạm giữ. Anh T và anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

Từ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của bị cáo Ngô Đức D, tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 28/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ngô Đức D ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi trộm

cắp tài sản như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, mục đích bị cáo đi trộm cắp là để lấy tiền mua ma túy sử dụng vì bị cáo mắc nghiện ma túy phải sử dụng hàng ngày hết từ 100.000đ đến 300.000đ bằng hình thức dùng kim tiêm trích ma túy vào tĩnh mạch, rất hối hận về việc làm của mình, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Bị hại (anh Nguyễn Văn T) trình bày: Khoảng 12 giờ 30 ngày 24/01/2018 anh T đi xe mô tô biển kiểm soát 98D1 03401, loại xe Wave đến cánh đồng thuộc thôn H, xã Đ để bắt "chai chai". Khi đến nơi, anh T dựng xe mô tô ở lề đường cạnh Trạm điện 500KV và đi bộ xuống đồng bắt "chai chai". Một lúc sau anh T thấy một người thanh niên đứng gần xe của anh sau đó dắt xe lên mấy bước và ngồi lên yên xe nổ máy đi về hướng đường 296, lúc đó anh chạy bộ đuổi theo và hô "trộm", có nhiều người dân đuổi theo và bắt được đối tượng lấy trộm xe máy của anh, lúc này anh biết đối tượng là Ngô Đức D, sinh năm 1982 ở Ma, M, Hiệp Hòa. Anh đã gọi báo cáo cho công an đến lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang. Nay tài sản của anh đã thu hồi được nên anh không có đề nghị gì về dân sự.

Bị hại (anh Ngô Văn T) trình bày: Anh được chú ruột anh là Ngô Văn N ủy quyền cho anh trông coi tài sản của ông N vì gia đình ông N đi nước ngoài. Khoảng 23 giờ ngày 01/01/2018 khi anh đang ở nhà thì có anh Ch gọi điện báo nhà ông N bị D ở cùng xóm lấy trộm téc nước, sau đó anh bảo con trai anh sang xem thế nào, một lúc sau T- con trai anh về báo D tháo téc nước để xuống đất rồi. Sau đó T cùng Chi và anh C mở cửa mang téc nước vào nhà ông N khóa cửa lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Đức D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 232; Điều 233, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt: Ngô Đức D từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/01/2018.

- *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 vam phá khóa bằng kim loại hình chữ L, một đầu làm bằng cà lê dài 11,5cm, một đầu có mối hàn gắn với thanh kim loại dẹt dài 07cm; 01 xi lanh, kim tiêm và 01 lọ nước cất; 01 sở dây chạc màu vàng cam dài 10m đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

- *Về án phí:* □p dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Ngô Đức D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại C quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo trộm cắp đã chứng minh được là 01 chiếc xe mô tô và 01 téc nước có tổng trị giá là 11.000.000 đồng *(Mười một triệu đồng chẵn)*. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận cho bị cáo Ngô Đức D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và góp phần răn đe phòng ngừa chung. Xét về nhân thân: bị cáo có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình. Đối với bị cáo qua xác minh tại địa phương xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản gì, vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát: 98D1-034.01 của anh T ngày 24/01/2018, D khai Triệu Quang T, sinh năm 1990 ở thôn T, xã H, huyện Hiệp Hòa cùng với D trộm cắp chiếc xe mô tô trên. C quan điều tra đã tiến hành thu thập chứng cứ và đối chất giữa D và T nhưng T không thừa nhận. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với T về hành vi trộm cắp tài sản như D đã khai.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Đức D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 232; Điều 233, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt: Ngô Đức D **12 (Mười hai) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/01/2018.

- *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 vam phá khóa bằng kim loại hình chữ L, một đầu làm bằng cà lê dài 11,5cm, một đầu có mối hàn gắn với thanh kim loại dẹt dài 07cm; 01 xi lanh, kim tiêm và 01 lọ nước cất; 01 sở dây chạc màu vàng cam dài 10m đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

- *Về án phí:* □p dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Ngô Đức D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết đ□ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt đ□ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ□ợc tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND huyện Hiệp Hòa;*
- *Công an Hiệp Hòa.*
- *L- u hồ sơ vụ án.*
- *Bị cáo.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Toàn.